

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T C
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 9 - 2022

V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T C, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trang Thị Cẩm Nhuận
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Minh Châu là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện T C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 72/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn và tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2022/QĐST – DS ngày 15 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Ma R, sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đại Trường, xã Phú Cần, huyện T C, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Anh Thạch Ly H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Trung Giồng A, xã Hiếu Trung, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Thạch Thị Ma R là nguyên đơn như sau:

Chị Ma R và anh Thạch Ly H chung sống với nhau năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hiếu Trung, huyện T C, tỉnh Trà Vinh năm 2013. Chị Ma R và anh Ly H có 01 người con chung tên Thạch Thị Phương Ngh, sinh ngày 21/11/2013 hiện đang sống với chị Ma R. Nguyên nhân yêu cầu ly hôn là do vợ chồng bất đồng ý kiến, thường xuyên cự cãi, anh H xúc phạm chị Ma R và gia đình chị Ma R, cả hai không còn sự yêu thương, giúp đỡ nhau trong cuộc sống nên chị Ma R đã về sống tại nhà cha, mẹ ruột từ năm 2015 đến nay.

Về hôn nhân: Chị Ma R yêu cầu được ly hôn với anh Ly H;

Về con chung: Chị Ma R yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thạch Thị Phương Ngh. Chị Ma R không yêu cầu anh Ly H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Ma R không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Ma R khai chị và anh Ly H không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị Ma R có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

- Anh Thạch Ly H là bị đơn vắng mặt và không cung cấp văn bản ghi ý kiến của mình

- Cháu Thạch Thị Phương Nghi có lời khai: là con chung của chị Thạch Thị Ma R và anh Thạch Ly H, có nguyện vọng tiếp tục sống với mẹ ruột là chị Ma R.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Thạch Thị Ma R có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt và anh Thạch Ly H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt chị Ma R và anh Ly H.

Về quan hệ pháp luật: Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp về ly hôn và tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T C theo quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị Ma R và anh Thạch Ly H chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn đúng theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Chị Ma R vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Ly H do có nhiều mâu thuẫn, vợ chồng đã không còn chung sống với nhau từ năm 2015 đến nay. Xét thấy qua lời khai của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được đã thể hiện về tình trạng hôn nhân giữa chị Ma R và anh Ly H có nhiều mâu thuẫn do không có sự quan tâm, yêu thương, giúp đỡ nhau. Từ đó, xét thấy mâu thuẫn giữa chị Ma R và anh Ly H đã xảy ra trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Ma R được ly hôn với anh Ly H.

[3] Về con chung: Chị Ma R và anh Ly H có 01 con chung tên Thạch Thị Phương Ngh, sinh ngày 21/11/2013. Xét thấy hiện nay chị Ma R là người trực tiếp nuôi con. Cháu Thạch Thị Phương Nghi có nguyện vọng tiếp tục sống chung với chị Ma R. Do đó cần giao Thạch Thị Phương Ngh cho chị Ma R tiếp tục nuôi

dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của con chung và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích quy định của pháp luật về việc người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng chị Ma R không yêu cầu anh Ly H phải cấp dưỡng nuôi con nên khi ly hôn anh Ly H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Ma R không yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Chị Ma R không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Chị Ma R khai không có nợ ai nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xét thấy cần buộc chị Thạch Thị Ma R phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Ma R.

Về hôn nhân: Chị Thạch Thị Ma R được ly hôn với anh Thạch Ly H.

Về con chung: Giao con chung của chị Ma R và anh Ly H tên Thạch Thị Phương Ngh, sinh ngày 21/11/2013 cho chị Ma R trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con chưa thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Ly H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Ma R không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Ma R không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Chị Ma R khai không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Thạch Thị Ma R phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0008879 ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T C. Chị Ma R đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật .

4. Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T C.
- TAND tỉnh Trà Vinh.
- CCTHADS huyện T C.
- UBND xã Hiếu Trung, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.
- Đương sự.
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tùng